

KẾ HOẠCH
Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ; Văn bản số 1831/TTCP-KHTH ngày 13/10/2022 của Thanh tra Chính phủ về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch thanh tra năm 2023;

Thực hiện Kế hoạch số 6661/KH-UBND ngày 19/12/2022 của UBND tỉnh Bình Dương về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023;

Thực hiện Kế hoạch số 3803/KH-UBND ngày 29/12/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Thuận An về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023.

Phòng Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) xây dựng Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023 với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; ngăn chặn, đẩy lùi nạn tham nhũng, lãng phí; tạo bước chuyển biến rõ rệt nhằm giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế, xã hội; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có kỷ cương, kỷ luật, liêm chính, gương mẫu; qua đó củng cố lòng tin của Nhân dân đối với ngành giáo dục, đào tạo.

- Nâng cao ý thức, trách nhiệm của ngành giáo dục, đào tạo, của cán bộ, công chức, viên chức về công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phát huy trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

- Tiếp tục triển khai và thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống tham nhũng theo Kế hoạch số 2844/KH-UBND ngày 25/8/2014 của UBND tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 82/NQ-CP ngày 06/12/2012 của Chính phủ; Kế hoạch số 2824/KH-UBND ngày 14/6/2019 về triển khai thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Kế hoạch số 103/KH-UBND ngày 23/7/2019 của UBND tỉnh về việc thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc,...; khắc phục những hạn chế, yếu kém, từng bước ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, xây dựng bộ máy nhà nước trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu quả.

2. Yêu cầu

- Xác định công tác phòng, chống tham nhũng là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, lâu dài; triển khai xây dựng kế hoạch hành động có trọng tâm, trọng điểm, chỉ đạo,

kiểm tra, giám sát, đánh giá những kết quả đạt được, chỉ ra tồn tại, hạn chế để đề ra giải pháp thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng.

- Phòng GDĐT và các đơn vị trường học phải chủ động xây dựng kế hoạch hàng năm để triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng trên cơ sở cụ thể hóa chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước phù hợp với chức năng nhiệm vụ của đơn vị; xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của đơn vị và thuộc trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị. Đồng thời, thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống tham nhũng tại đơn vị mình quản lý nhằm kịp thời chấn chỉnh, ngăn chặn, xử lý các hành vi tham nhũng, lãng phí.

II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

- Thủ trưởng các đơn vị thực hiện và chỉ đạo thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, chủ động xây dựng kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng của đơn vị bám sát hướng dẫn của tỉnh, của thành phố, xác định rõ nội dung, nhiệm vụ, đề ra các giải pháp và thời gian thực hiện cụ thể.

- Tăng cường hướng dẫn, đôn đốc các cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên thực hiện nội dung công tác phòng, chống tham nhũng; thường xuyên tổ chức kiểm tra việc chấp hành pháp luật của đơn vị, cá nhân thuộc phạm vi quản lý của mình nhằm kịp thời phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng theo quy định.

- Tăng cường công tác kiểm tra để kịp thời phát hiện tham nhũng, tiêu cực tại các đơn vị.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN

- Tiếp tục đổi mới nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, duy trì thường xuyên công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, chống lãng phí trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm và ý thức chấp hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí của cán bộ, công chức, viên chức; gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05- CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị.

- Nội dung tuyên truyền trọng tâm: Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành; Kế hoạch số 10-KH/TU ngày 02/5/2016 của Tỉnh ủy về việc thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 7/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng và Kế hoạch số 29-KH/TU ngày 28/4/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc triển khai Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khoá X “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí”; Kế hoạch số 103/KH-UBND ngày 23/7/2019 của UBND tỉnh về việc thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc, Kế hoạch số 5174/KH-UBND ngày 12/10/2021 của UBND tỉnh ban hành về việc thực hiện Chỉ thị 04-CT/TW ngày 02/06/2021 của Ban Bí thư về tăng

cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án, Kế hoạch số 4052/KH-UBND ngày 14/09/2017 của UBND tỉnh về triển khai Kế hoạch 26-KH/TU ngày 31/03/2017 của BTV Tỉnh ủy về công tác tuyên truyền PCTN, lãng phí; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục đào tạo, Kế hoạch số 82-KH/TU ngày 21/3/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, Chỉ thị số 33/CT-TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản, các quy định về công khai, minh bạch của Luật PCTN năm 2018; Nghị định số 130 ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị,...

3. Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực trong đơn vị

a) Công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

- Các đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình thực hiện công khai, minh bạch các hoạt động của đơn vị theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan; người đứng đầu đơn vị có trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc và hướng dẫn đơn vị, cá nhân thuộc quyền quản lý thực hiện công khai, minh bạch; trường hợp phát hiện vi phạm pháp luật về công khai, minh bạch thì phải xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị người có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính; thực hiện rà soát, tham mưu thay thế, sửa đổi, bổ sung các nội quy, quy chế bảo đảm phù hợp với tình hình thực tiễn. Đồng thời, tăng cường công tác kiểm tra việc công khai, minh bạch trong các hoạt động nhằm chấn chỉnh kịp thời các vi phạm, góp phần phòng ngừa tham nhũng phát sinh.

b) Xây dựng và thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn

Các đơn vị sử dụng ngân sách Nhà nước thực hiện nghiêm túc các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn; xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ, đúng quy định, phục vụ hiệu quả hoạt động của đơn vị; quản lý chặt chẽ các nguồn kinh phí tại đơn vị theo chế độ, chính sách hiện hành; xây dựng kế hoạch tự kiểm tra nội bộ về việc thực hiện chế độ, tiêu chuẩn, định mức tại đơn vị mình tăng cường các biện pháp quản lý tài sản công, đảm bảo sử dụng đúng mục đích; kiên quyết không để xảy ra trường hợp lợi dụng tài sản công để phục vụ lợi ích cá nhân; tổng hợp kết quả, báo cáo cơ quan cấp trên và cơ quan chuyên môn theo quy định.

c) Thực hiện Quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

Tiếp tục thực hiện Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế văn hóa công sở; Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương; Quyết định số 22/2022/QĐ-UBND ngày 29/07/2022 của UBND tỉnh về Quy chế văn hóa công vụ tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Bình Dương, Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 21/12/2012 của

Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; các quy định những việc cán bộ, công chức, viên chức không được làm của Trung ương và của tỉnh; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng.

d) Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn

Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Việc chuyển đổi vị trí công tác phải bảo đảm khách quan, hợp lý, phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ và không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của đơn vị; phải được thực hiện theo kế hoạch và được công khai trong cơ quan, đơn vị.

e) Thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

Thực hiện nghiêm túc việc kê khai tài sản, thu nhập theo Chỉ thị số 33- CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai tài sản, thu nhập và kiểm soát việc kê khai; Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định.

f) Thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, làm tiêu chí xác định chỉ số cải cách hành chính; đề ra giải pháp để nâng cao Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công; tiếp tục thực hiện mô hình “Chính quyền thân thiện, công sở thân thiện”; thực hiện thí điểm hệ thống thông minh để đánh giá chất lượng phục vụ của lãnh đạo, cán bộ, công chức nhằm đem đến sự hài lòng cho người dân và doanh nghiệp.

- Nâng cao chất lượng công tác đối thoại với doanh nghiệp, người dân theo hướng thực chất, cầu thị; nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, vướng mắc của người dân, doanh nghiệp để giải quyết thực chất, dứt điểm, đề xuất với các cơ quan có thẩm quyền biện pháp xử lý đối với những bất cập trong quy định của pháp luật (nếu có); công khai thời gian, địa điểm tiếp dân của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trên trang thông tin điện tử (nếu có) và trụ sở làm việc của cơ quan, đơn vị.

- Công khai địa chỉ đường dây nóng, hộp thư điện tử và tổ chức tiếp nhận, xử lý, giải quyết kịp thời các phản ánh, kiến nghị, tố cáo của người dân, doanh nghiệp, nhất là về hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà; công khai kết quả xử lý, nếu có lỗi thì phải công khai xin lỗi người dân, doanh nghiệp và khắc phục hậu quả, xử lý vi phạm theo đúng quy định; thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo định kỳ về công tác phòng, chống tham nhũng theo quy định của Thanh tra Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu

Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, tổ chức trong công tác phòng, chống tham nhũng; nghiêm túc thực hiện quy định về xử lý trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng, tiêu cực trong cơ quan, đơn vị do mình quản lý, phụ trách theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng.

5. Công tác tự kiểm tra nội bộ, kiểm tra gắn với phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

- Người đứng đầu đơn vị có trách nhiệm xây dựng kế hoạch tự kiểm tra, theo dõi, đôn đốc và việc thực thi nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức, viên chức do mình quản lý, nhằm ngăn ngừa và kịp thời phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Các vụ việc liên quan đến tham nhũng phải được giải quyết kịp thời, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

- Đẩy mạnh kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN; trọng tâm là kiểm tra về thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao để kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, tiêu cực.

6. Thực hiện công tác PCTN trong các cơ sở giáo dục ngoài nhà nước

- Tiếp tục triển khai Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành đến các doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước. Thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

- Khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử, cơ chế kiểm tra nội bộ; thực hiện các biện pháp công khai, minh bạch trong tổ chức và hoạt động; kiểm soát xung đột lợi ích; khi phát hiện tham nhũng có trách nhiệm phản ánh, tố cáo, kiến nghị, báo cáo với cơ quan có thẩm quyền xử lý hành vi tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức mình.

7. Phát huy vai trò, trách nhiệm của xã hội trong PCTN

Phát huy vai trò, trách nhiệm của tổ chức đoàn thể, Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát cộng đồng, người dân trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

III. TỜ CHỨC THỰC HIỆN

Thủ trưởng các đơn vị căn cứ Kế hoạch này và chức năng, nhiệm vụ được giao, tình hình thực tế tại đơn vị xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện cho phù hợp; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện chú trọng việc công khai, minh bạch, đồng thời thực hiện chế độ thông tin báo cáo công tác PCTN định kỳ Quý, 06 tháng, 09 tháng, năm về Phòng GDĐT để tham mưu tổng hợp báo cáo UBND thành phố (Thanh tra thành phố).

Tiếp tục thực hiện nghiêm Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo trên địa bàn thành phố.

Trên đây là Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023 của Phòng GDĐT. Yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, phản ánh kịp thời về Phòng GDĐT để được chỉ đạo, hướng dẫn xử lý.

Nơi nhận:

- Các đơn vị trường học trực thuộc;
- Lãnh đạo Phòng GDĐT;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG PHÒNG



Huỳnh Thị Mỹ Ngân

